TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2016/HS-ST
Ngày: 16/12/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Dương Đăng Chương.
- *Các Hội thẩm Nhân dân:* Ông Hà Văn Tiên
Bà Đỗ Thị Minh Linh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - cán bộ Tòa án Nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Hưng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2016, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2016/HSST ngày 01/11/2016 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ T - sinh năm: 1978 tại Ninh Thuận; Trú tại: Tổ 8, Khu Phố 5, phường Đ L, TP Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận; Giới tính: nữ; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam: Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Lê Thị H – sinh năm: 1943; Có chồng Lê Văn B – sinh năm:1976 và có 04 người con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* anh Bùi Văn T – sinh năm: 1981; trú tại: thôn Mỹ Tân 1, xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, Ninh Thuận. (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải truy tố về hành vi phạm tội như sau: Đêm ngày 24/5/2016, Nguyễn Thị T về nhà mẹ ruột là Lê Thị H ở thôn M T 1, xã T H, huyện Ninh Hải để thăm chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày T không ngủ được nên ra ngoài đi dạo, khi đi bộ đến nhà anh Bùi Văn T ở thôn M T 1, xã T H phát hiện có 01 chiếc xe máy điện màu đỏ, hiệu Giant 133S, số môtơ 1507CL000100041 của anh Bùi Văn T dựng trước hiên nhà, không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T trèo qua tường rào vào trong lấy chìa khóa treo bên hông trụ rào mở cửa cổng. Sau đó T đến dắt chiếc xe máy điện ra ngoài mở khóa điều khiển xe chạy về nhà ở Tổ 8, khu phố 5, phường Đ L, Phan Rang Tháp Chàm cất giấu. Đến khoảng 04 giờ 55 phút ngày 25/5/2016 Công an phường Đ L kiểm tra hành chính nơi cư trú nhà T phát hiện và tạm giữ chiếc xe máy điện trên, đồng thời bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải điều tra theo thẩm quyền. Qúa trình điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 20/6/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe máy điện, hiệu Giant 133S có giá trị là 10.170.000đ *(mười triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT ngày 01/11/2016, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 điều 46, điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo đối chiếu với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án nhận thấy là phù hợp. Nên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ sức khỏe để lao động, tạo thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình nhưng do bản chất tham lam lười lao động, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu nên đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, hiệu Giant 133S có giá trị là 10.170.000đ *(mười triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng)*.

Bị cáo nhận thức được tài sản thuộc sở hữu của người khác là bất khả xạm phạm, mọi hành vi xâm hại đến đều phải bị pháp luật trừng trị nhưng chỉ nhằm để thỏa mãn những nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật, nhằm lập lại tình hình trật tự trị an tại địa phương, nghĩ cần phải có mức án tương xứng như thế mới có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật thiết nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên giao về cho địa phương nơi bị cáo đang thường trú để giám sát, giáo dục như thế cũng đủ giúp bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Áp dụng: Khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 điều 46, điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18 (mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2016).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Uỷ ban Nhân dân phường Đ L, thành phố Phan Rang -Tháp Chàm nơi bị cáo đang thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2016).

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo).

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Hà Văn Tiên **Đỗ Thị Minh Linh** **Dương Đăng Chương**